

THÔNG BÁO TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ NĂM 2020

Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BGDDT ngày 04/4/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ; Thông tư số 06/2018/TT-BGDDT ngày 28/2/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng các ngành đào tạo giáo viên; trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ; Trường Đại học Thương mại thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ năm 2020 như sau:

1. Chuyên ngành đào tạo và chỉ tiêu tuyển sinh dự kiến

| TT | Chuyên ngành | Mã số | Chỉ tiêu dự kiến |
|----|-----------------------|---------|------------------|
| 1 | Kinh doanh thương mại | 9340121 | 5 |
| 2 | Kế toán | 9340301 | 5 |
| 3 | Quản lý kinh tế | 9340410 | 5 |
| 4 | Quản trị kinh doanh | 9340101 | 5 |
| 5 | Tài chính – Ngân hàng | 9340201 | 5 |

2. Hình thức và thời gian đào tạo

- Hình thức đào tạo tập trung toàn thời gian: 3 năm đối với người có bằng thạc sĩ; 4 năm đối với người có bằng tốt nghiệp đại học.

- Hình thức đào tạo tập trung bán thời gian: 4 năm đối với người có bằng thạc sĩ, 5 năm đối với người có bằng tốt nghiệp đại học, trong đó có ít nhất 12 tháng học tập trung liên tục tại Trường trong giai đoạn 24 tháng đầu, kể từ khi có quyết định công nhận nghiên cứu sinh.

3. Đối tượng và phương thức tuyển sinh

3.1. Đối tượng tuyển sinh

Công dân Việt Nam đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Thông tư số 08/2017/TT-BGDDT ngày 04/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

Công dân nước ngoài phải có trình độ tiếng Việt tối thiểu từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài và đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Thông tư số 08/2017/TT-BGDDT ngày 04/4/2017).

3.2. Phương thức tuyển sinh

3.2.1. Xét tuyển

Áp dụng đối với thí sinh là công dân nước ngoài, công dân Việt Nam đáp ứng một trong các điều kiện sau:

- Có bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập là tiếng Anh;
- Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ Anh do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;
- Có chứng chỉ tiếng Anh TOEFL iBT từ 45 trở lên, hoặc Chứng chỉ IELTS (Academic Test) từ 5.0 trở lên do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày xét tuyển.
- Có bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người

học toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập không phải là tiếng Anh; hoặc có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài không phải là tiếng Anh do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp; hoặc có các chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương (quy định tại Phụ lục II Thông tư số 08/2017/TT-BGDĐT) theo quy định tại điểm c.

Các trường hợp quy định tại điểm d phải có thêm chứng chỉ Tiếng Anh B1 khung châu Âu.

Thí sinh đủ điều kiện tuyển sinh theo phương thức xét tuyển phải trình bày báo cáo dự định nghiên cứu trước tiểu ban chuyên môn xét tuyển nghiên cứu sinh trong thời gian quy định theo thông báo của Hội đồng tuyển sinh.

3.2.2. Kết hợp xét tuyển với thi tuyển

Áp dụng đối với thí sinh là công dân Việt Nam, công dân nước ngoài có bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập không phải là tiếng Anh; hoặc có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài không phải là tiếng Anh do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp; hoặc có các chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương (quy định tại Phụ lục II Thông tư số 08/2017/TT-BGDĐT) theo quy định tại điểm c do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày xét tuyển.

Thí sinh không đủ điều kiện tuyển sinh theo phương thức xét tuyển phải trình bày báo cáo dự định nghiên cứu trước tiểu ban chuyên môn xét tuyển nghiên cứu sinh và thi tiếng Anh để đánh giá khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh về chuyên môn trong thời gian quy định theo thông báo của Hội đồng tuyển sinh.

4. Điều kiện dự tuyển

4.1. Điều kiện về văn bằng

Thí sinh đăng ký dự tuyển nghiên cứu sinh phải có bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên hoặc bằng thạc sĩ. Quy định cụ thể đối với từng chuyên ngành như sau:

| TT | Chuyên ngành | Đối tượng có bằng thạc sĩ | Đối tượng có bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên |
|----|------------------------------|---|---|
| 1 | Kinh doanh thương mại | <ul style="list-style-type: none"> - Chuyên ngành đúng - Chuyên ngành gần | <ul style="list-style-type: none"> - Chuyên ngành Thương mại, Kinh doanh thương mại và ngành Quản trị kinh doanh (marketing) của Trường Đại học Thương mại các trường đại học khác. - Các chuyên ngành khác thuộc khối ngành Kinh doanh và Quản lý, Kinh tế và Quản lý kinh tế. |
| 2 | Kế toán | <ul style="list-style-type: none"> - Chuyên ngành đúng | <ul style="list-style-type: none"> - Chuyên ngành Kế toán của Trường Đại học Thương |
| | | | <ul style="list-style-type: none"> - Chuyên ngành Kế toán - Tài chính doanh nghiệp thương mại |

| | | | |
|----------|------------------------------|--|---|
| | | mại và của các trường đại học khác. | của Trường Đại học Thương mại; - Chuyên ngành Kế toán của các trường đại học khác. |
| | - Chuyên ngành gần | - Các chuyên ngành khác thuộc nhóm ngành Kế toán - Kiểm toán, Tài chính - Ngân hàng - Bảo hiểm. | - Các chuyên ngành khác thuộc nhóm ngành Kế toán - Kiểm toán của các trường đại học khác. |
| 3 | Quản lý kinh tế | | |
| | - Chuyên ngành đúng | - Chuyên ngành Quản lý kinh tế của Trường Đại học Thương mại và của các trường đại học khác. | - Chuyên ngành Kinh tế thương mại của Trường Đại học Thương mại; - Chuyên ngành Kinh tế của các trường đại học khác. |
| | - Chuyên ngành gần | - Các chuyên ngành khác thuộc khối ngành Kinh doanh và Quản lý. | - Các chuyên ngành khác thuộc nhóm ngành quản lý kinh tế của các trường đại học khác. |
| 4 | Quản trị kinh doanh | | |
| | - Chuyên ngành đúng | - Chuyên ngành Quản trị kinh doanh của Trường Đại học Thương mại và của các trường đại học khác. | - Các chuyên ngành thuộc ngành Quản trị kinh doanh của Trường Đại học Thương mại và các trường đại học khác. |
| | - Chuyên ngành gần | - Các chuyên ngành khác thuộc khối ngành Kinh doanh và Quản lý, Kinh tế và Quản lý kinh tế. | - Các chuyên ngành khác thuộc nhóm ngành Kinh doanh của các trường đại học. |
| 5 | Tài chính – Ngân hàng | | |
| | - Chuyên ngành đúng | - Chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng của Trường Đại học Thương mại và của các trường đại học khác. | - Chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng của Trường Đại học Thương mại và các trường đại học khác. |
| | - Chuyên ngành gần | - Các chuyên ngành khác thuộc khối ngành Kinh doanh và Quản lý, Kinh tế và Quản lý kinh tế. | - Các chuyên ngành khác thuộc nhóm ngành Tài chính – Ngân hàng – Bảo hiểm của các trường đại học. |

a) Thí sinh có bằng thạc sĩ

Thí sinh có bằng thạc sĩ thuộc chuyên ngành đúng, có thời gian từ ngày cấp Bằng điểm cao học đến ngày công nhận trúng tuyển NCS không quá 5 năm không phải học bổ sung kiến thức. Các đối tượng thí sinh còn lại phải học bổ sung một số học phần trong chương trình đào tạo thạc sĩ của

chuyên ngành đăng ký dự tuyển. Chương trình học bổ sung trình độ thạc sĩ thực hiện theo Quyết định số 808/QĐ-ĐHTM ngày 23/11/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại.

Thí sinh được xem xét miễn học và thi các học phần bổ sung nếu thỏa mãn đồng thời các điều kiện sau: (i) Học phần xin miễn có tên trong Bảng điểm cao học của thí sinh (tên học phần ghi trong bảng điểm phải hoàn toàn trùng khớp với tên học phần bổ sung); (ii) Học phần có số tín chỉ lớn hơn hoặc bằng số tín chỉ đào tạo theo quy định của Trường Đại học Thương mại; (iii) Điểm học phần phải từ 5 trở lên (thang điểm 10); và (iv) Thời gian từ ngày cấp Bảng điểm đến ngày công nhận trúng tuyển NCS không quá 5 năm.

b) Thí sinh có bằng cử nhân đại học

Thí sinh có bằng cử nhân đại học thuộc chuyên ngành đúng và gần phải học các học phần ở trình độ thạc sĩ thuộc chuyên ngành đăng ký dự tuyển (theo chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ hiện hành của Trường).

c) Thí sinh phải hoàn thành chương trình học các học phần ở trình độ thạc sĩ trong 1,5 năm đầu của thời gian đào tạo trình độ tiến sĩ theo kế hoạch của Nhà trường.

d) Thí sinh có bằng cử nhân đại học, thạc sĩ do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải có văn bản công nhận văn bằng do Cục Quản lý Chất lượng Giáo dục - Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp.

4.2. Điều kiện về nghiên cứu khoa học

Là tác giả 01 bài báo hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học hoặc kỹ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

4.3. Điều kiện về ngoại ngữ

Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải có một trong các văn bằng, chứng chỉ minh chứng về năng lực ngoại ngữ quy định tại mục 3.2.1 ; Công dân nước ngoài phải có trình độ tiếng Việt tối thiểu từ Bậc 4 trở lên quy định tại mục 3.1.

4.4. Có Báo cáo về dự định nghiên cứu đề tài luận án tiến sĩ

Báo cáo dự định nghiên cứu cần trình bày rõ tên đề tài hoặc định hướng lĩnh vực nghiên cứu; chuyên ngành và mã số chuyên ngành; lý do lựa chọn đề tài/ lĩnh vực nghiên cứu; tổng quan tình hình nghiên cứu trong và ngoài nước có liên quan đến đề tài dự định nghiên cứu; mục tiêu và nhiệm vụ nghiên cứu; đối tượng và phạm vi nghiên cứu; phương pháp nghiên cứu; kết cấu và đề cương sơ bộ của đề tài; dự kiến đóng góp mới của đề tài nghiên cứu; khái quát những chuẩn bị của thí sinh để thực hiện dự định nghiên cứu; kế hoạch chương trình đào tạo tiến sĩ của NCS (nếu trùng tuyển); và đề xuất người hướng dẫn khoa học (nếu có).

Danh mục hướng nghiên cứu thuộc các chuyên ngành đào tạo tiến sĩ và danh sách các nhà khoa học có thể nhận hướng dẫn nghiên cứu sinh xem tại Phụ lục 2 của Thông báo này.

4.5. Có ít nhất một thư giới thiệu dự tuyển nghiên cứu sinh

Nhà khoa học giới thiệu dự tuyển nghiên cứu sinh phải có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ khoa học, tiến sĩ đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển và am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu. Thư giới thiệu phải có những nhận xét, đánh giá về năng lực và phẩm chất của người dự tuyển, cụ thể:

- a) Phẩm chất đạo đức, đặc biệt đạo đức nghề nghiệp;
- b) Năng lực hoạt động chuyên môn;
- c) Phương pháp làm việc;
- d) Khả năng nghiên cứu;

- d) Khả năng làm việc theo nhóm;
- e) Điểm mạnh và yếu của người dự tuyển;
- g) Triển vọng phát triển về chuyên môn;
- h) Những nhận xét khác và mức độ ủng hộ, giới thiệu thí sinh làm nghiên cứu sinh.

4.6. Được cơ quan công tác cử đi dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ (nếu người dự tuyển là công chức, viên chức).

4.7. Cam kết thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với quá trình đào tạo theo quy định của Trường (đóng học phí, hoàn trả kinh phí với nơi đã cấp cho quá trình đào tạo nếu không hoàn thành luận án tiến sĩ).

5. Kế hoạch tuyển sinh

5.1. Thời gian phát hành và nhận hồ sơ tuyển sinh

Vào giờ hành chính các ngày làm việc (từ thứ hai đến thứ sáu) trong khoảng thời gian sau:

- Phát hành hồ sơ: từ **08/11/2019** đến **28/2/2020** và từ **03/04/2020** đến **28/8/2020**;
- Nhận hồ sơ: từ **12/11/2019** đến **28/2/2020** và từ **03/04/2020** đến **31/8/2020**.

Nhà trường chỉ nhận hồ sơ tuyển sinh theo mẫu do Trường phát hành. Hồ sơ đăng ký dự thi/ dự tuyển gồm:

- a) Đơn xin dự thi/ dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ;
- b) Bản sao có chứng thực bằng cử nhân (bằng tốt nghiệp đại học), bằng thạc sĩ; bằng điểm đại học, bằng điểm cao học;
- c) Sơ yếu lý lịch có xác nhận của chính quyền địa phương, hoặc thủ trưởng cơ quan công tác. Anh trên sơ yếu lý lịch phải đóng dấu giáp lai;
- d) Giấy chứng nhận đủ sức khỏe để học tập của một bệnh viện đa khoa;
- đ) Báo cáo dự định nghiên cứu;
- e) Bản foto bài báo của tác giả hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học hoặc kỹ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển;
- f) Bản sao có chứng thực văn bằng, chứng chỉ tiếng nước ngoài (đối với thí sinh Việt Nam), chứng chỉ Tiếng Việt (đối với thí sinh nước ngoài);
- g) Thư giới thiệu của nhà khoa học theo quy định tại mục 2.4.5;
- h) Công văn cử đi dự tuyển của cơ quan quản lý trực tiếp theo quy định hiện hành về việc đào tạo và bồi dưỡng công chức, viên chức (nếu người dự tuyển là công chức, viên chức);
- i) Các giấy tờ khác và lệ phí tuyển sinh theo quy định của Trường.

Thí sinh có trách nhiệm nộp đầy đủ hồ sơ, lệ phí thi theo quy định.

5.2. Thời gian và địa điểm thi

Thời gian thi: Trình bày và xét duyệt báo cáo dự định nghiên cứu: Dự kiến từ ngày 31/03/2020 - 08/4/2020 (đợt 1) và 29/9/2020 - 07/10/2020 (đợt 2 nếu có); Thi kỹ năng giao tiếp tiếng Anh (với các thí sinh không đủ điều kiện xét tuyển): Dự kiến vào ngày 28/3/2020 (đợt 1) và 26/9/2020 (đợt 2)

Địa điểm thi: tại Trường Đại học Thương mại.

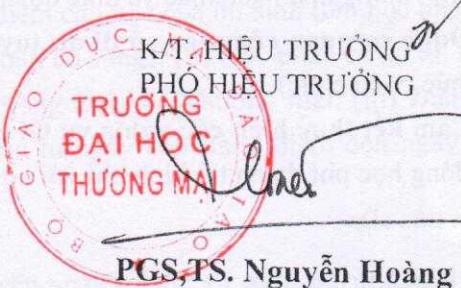
5.3. Thời gian công bố kết quả tuyển sinh và khai giảng khóa học

- Công bố kết quả tuyển sinh: Dự kiến từ ngày 9/4/2020 - 15/4/2020 (đợt 1) và 8/10/2020 - 15/10/2020 (đợt 2 nếu có).

- Nhập học và khai giảng: Dự kiến từ ngày 28/4/2020 - 03/5/2020 (đợt 1) và 27/10/2020 - 01/11/2020 (đợt 2 nếu có).

6. Học phí trong quá trình học tập

Đơn giá học phí trong từng năm học được thực hiện theo quyết định của Nhà trường, phù hợp với quy định hiện hành của Nhà nước và được công bố công khai trên website của Trường.



Ghi chú:

- Thí sinh có thể trực tiếp tải mẫu các loại hồ sơ đăng ký dự thi cao học và dự tuyển nghiên cứu sinh tại website của Trường theo địa chỉ (<http://saudaihoc.tmu.edu.vn>).

- Trường Đại học Thương mại không gửi Giấy báo thi tới từng thí sinh. Lịch thi chính thức và Danh sách thí sinh dự thi sẽ được đăng tải trên website của Trường theo địa chỉ trên (mục Tuyển sinh) đợt tháng 3 dự kiến ngày 9/3/2020 và đợt tháng 9 dự kiến ngày 7/9/2020. Những thí sinh có nhu cầu nhận Giấy báo thi bằng văn bản, liên hệ trực tiếp tại Văn phòng Khoa Sau đại học vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần, bắt đầu từ 20/3/2020 cho đợt thi tháng 3/2020 và từ ngày 18/9/2020 cho đợt thi tháng 9/2020.

- Thông tin chi tiết khác xem trên Website của Trường, hoặc Bảng tin Khoa Sau đại học, Trường Đại học Thương mại, hoặc liên hệ theo số máy của Văn phòng Khoa Sau đại học: 0243.7643219 (3000/788).